

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HỆN CHÂU THÀNH A  
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 18 – 8 – 2020

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Kinh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Văn Thanh

2. Ông Võ Văn Thành

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Huỳnh Hoàng Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Lan Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Châu Thành A, tỉnh Trộng Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 176/2020/TL.ST-HNGĐ, ngày 16 tháng 06 năm 2020 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2020/QĐXX-ST ngày 04 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự.

1. Nguyên đơn. Bà Tô Thị Diễm M (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B2, xã T, Huyện P, tỉnh Hậu G

2. Bị đơn: ông Nguyễn Văn N (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, thị trấn C, Huyện C, tỉnh Hậu G

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn xin ly hôn và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn bà Tô Thị Diễm M trình bày:

Bà và ông Nguyễn Văn N có thời gian tìm hiểu trên cơ sở tự nguyện và tiến tới hôn nhân, được gia đình hai bên tổ chức đám cưới năm 2016, nhưng không đăng ký kết hôn tại theo quy định, ông bà chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp, chồng không quan tâm gia đình và con cái, hay bất đồng ý kiến nên thường xuyên cãi nhau, dẫn đến cuộc sống chung không hạnh phúc. Nay nhận thấy không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng được nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Văn N

Về con chung: bà và ông N có 01 con chung là Nguyễn Gia H (nam) sinh ngày 11/10/2017, hiện cháu H đang sống chung với bà M.

Bà M yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng cháu H đến khi tròn 18 tuổi, không yêu cầu ông N cấp dưỡng.

Về tài sản chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: không có, không yêu cầu giải quyết

Bị đơn ông Nguyễn Văn N trình bày: Tôi thống nhất với lời trình bày của bà M về thời gian kết hôn và nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là tính tình vợ chồng không hợp nhau, hay cãi vã, bất đồng quan điểm sống, hiện tại hai vợ chồng tôi đã ly thân nhau khoảng 01 năm nay, Nay tôi không còn tình cảm với bà M nên tôi đồng ý ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung Nguyễn Gia H (nam) sinh ngày 11/10/2017, hiện cháu H đang sống chung với bà M

Ông đồng ý để bà M tiếp tục nuôi dưỡng cháu H đến khi tròn 18 tuổi, ông N không đồng ý cấp dưỡng.

Về tài sản chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: không có, không yêu cầu giải quyết

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Xác định việc thụ lý, hòa giải, thu thập chứng cứ cũng như thủ tục tố tụng tại phiên tòa của Thẩm phán, Hội đồng xét xử là đúng quy định của pháp luật, đảm bảo được quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự, ông N bà M có yêu cầu xét xử vắng mặt nên đề nghị áp dụng Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với Nguyên đơn và bị đơn. Về nội dung giải quyết vụ án: Áp dụng Điều 9 Điều 14, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; Về quan hệ hôn nhân: không công nhận Bà Tô Thị Diễm M và Ông Nguyễn Văn N là vợ chồng; Về con chung: tiếp tục giao cháu Nguyễn Gia H (nam) sinh ngày 11/10/2017 cho bà M tiếp tục nuôi dưỡng; Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Giữa ông N bà M tự nguyện tiến tới hôn nhân, có tổ chức đám cưới nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định. Quá trình chung sống, giữa bà ông N bà M phát sinh mâu thuẫn nên ông N nộp đơn yêu cầu ly hôn. Xét đây là vụ án hôn nhân và gia đình về việc tranh chấp ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: xét thấy ông N bà M đều có yêu cầu xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với Nguyên đơn, bị đơn.

[3] Về nội dung giải quyết vụ án: Giữa ông N bà M tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2016 có tổ chức đám cưới nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định.

Quá trình chung sống ông N bà M phát sinh mâu thuẫn vợ chồng bất đồng quan niệm sống, không hợp ý, chồng không quan tâm đến gia đình nên vợ chồng không tìm được tiếng nói chung nên hôn nhân rơi vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được từ đó bà M và ông N đã ly thân nhau từ đầu năm 2019. Ông bà đã nhiều lần tìm cách hàn gắn tình nghĩa vợ chồng nhưng không được, đến thời điểm ly hôn vẫn không đăng ký kết hôn theo Điều 9 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, từ thời điểm phát sinh mâu thuẫn gia đình đến nay thì ông bà không có biện pháp nào hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 cho thấy mâu thuẫn giữa bà M và ông N là trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà M, không công nhận ông N bà M là vợ chồng.

[4] Về con chung: Xét yêu cầu nuôi con chung của bà M, Hội đồng xét xử xét thấy: ông bà có 01 con chung là cháu Nguyễn Gia H (nam) sinh ngày 11/10/2017. Hiện nay cháu H đang sống chung với bà M được cho học hành đầy đủ, sau khi ông bà ly thân thì cháu H do bà M trực tiếp chăm sóc chu đáo, học hành đầy đủ, Do đó, để bảo đảm ổn định về tâm sinh lý cũng như về chỗ ở cho cháu H tiếp tục được học hành và phát triển sau khi ông bà ly hôn nên ông N thống nhất để bà M tiếp tục nuôi dưỡng cháu H nên Hội đồng xét xử tiếp tục giao cháu H cho bà M nuôi dưỡng đến khi tròn 18 tuổi. Ông N có quyền và nghĩa vụ thăm nom, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

[5] Về mức cấp dưỡng: Bà M không yêu cầu nên không xem xét.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Ông N bà M xác định không có, không yêu cầu giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp các đương sự có quyền khởi kiện thành vụ án khác.

[7] Từ những tình tiết, chứng cứ nêu trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

[8] Về án phí: ông N phải chịu án phí theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 14, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận bà Tô Thị Diễm M và ông Nguyễn Văn N là vợ chồng.

Về con chung: Tiếp tục giao cháu Nguyễn Gia H (nam) sinh ngày 11/10/2017 cho bà M tiếp tục nuôi dưỡng đến khi tròn 18 tuổi, bà M không yêu cầu ông N cấp dưỡng nên không xem xét.

Ông Nguyễn Văn N có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết, nếu sau này phát sinh tranh chấp các đương sự có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Tô Thị Diễm M phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng). CHèn 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003799 ngày 16 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Hện Châu Thành A thành tiền án phí dân sự sơ thẩm (bà M đã nộp xong).

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được Niêm yết theo quy định pháp luật.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- CCTHADS h.Châu Thành A;
- VKSND h.Châu Thành A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thanh Kính**